TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TPNĐ** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 78/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 28-3-2022
V/v ly hôn, nuôi con giữa chị Trần Thị Phương L và anh Vũ Văn P

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TPNĐ - TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- chủ toạ phiên toà: Bà Phạm Thị Mai Anh.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tiến Dũng.

Ông Đoàn Hồng Hải.

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Lê Phương Thủy – Thư ký Toà án nhân dân TPNĐ.

Ngày 28 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân TPNĐ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 34/2022/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 02 năm 2022 về "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 3 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị Phương L, sinh năm 1977; Số căn cước công dân: 036177004362; Nơi cư trú: Số 3b, 3 tầng số 2, đường Phan Bội C A, phường Trần Đăng N, TPNĐ, tỉnh Nam Định (có đơn xin xử vắng mặt).

- Bị đơn: Anh Vũ Văn P, sinh năm 1972; Số chứng minh nhân dân; 161825421; Nơi cư trú: Số 42/119 đường Nguyễn H, phường Trần Đăng N, TPNĐ, tỉnh Nam Định (có đơn xin xử vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Tại đơn khởi kiện tranh chấp hôn nhân và gia đình đề ngày 14-02-2022, bản tự khai ngày 17-02-2022, nguyên đơn là chị Trần Thị Phương L trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Vũ Văn P kết hôn trên cơ sở tự nguyện và đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân phường Trần Đăng N, TPNĐ, tỉnh Nam Định vào ngày 25-11-2004. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do anh Phúc sử dụng ma túy và phải đi chấp hành hình phạt tù về tội ma túy. Vợ chồng đã sống ly thân 05 năm nay, không còn quan tâm, chăm sóc nhau. Nay chị xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, chị đề nghị Toà án giải quyết cho vợ chồng ly hôn.

- Về nuôi con chung: Chị và anh Vũ Văn P có 01 con chung là cháu Vũ Minh H (giới tính: Nam), sinh ngày 09-6-2002. Cháu H đã đủ 18 tuổi và có khả năng lao động, chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Trong quá trình giải quyết vụ án, Toà án nhân dân TPNĐ đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Vũ Văn P đến tham gia tố tụng nhưng anh Vũ Văn P không đến Toà án theo giấy triệu tập.

Tại đơn xin xét xử vắng mặt ghi ngày 10-3-2022 anh Vũ Văn P có quan điểm: Anh đồng ý ly hôn chị Lan. Về con chung: Anh xác nhận vợ chồng có 01 con chung là cháu Vũ Minh H (giới tính: Nam), sinh ngày 09-6-2002. Hiện con đã trưởng thành, tự lập nên anh không đề nghị Tòa án giải quyết. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Tòa án nhân dân TPNĐ nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Chị Trần Thị Phương L và anh Vũ Văn P có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; căn cứ khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự, Hội đồng xét xử xử vắng mặt chị Trần Thị Phương L và anh Vũ Văn P.

[2] *Về quan hệ hôn nhân:* Hôn nhân giữa chị Trần Thị Phương L và anh Vũ Văn P là hôn nhân hợp pháp. Sau một thời gian chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn chị Trần Thị Phương L khai do anh Phúc sử dụng ma túy và phải đi chấp hành hình phạt tù về tội ma túy. Vợ chồng đã sống ly thân 05 năm nay, không còn quan tâm, chăm sóc nhau. Nay chị Lan yêu cầu Tòa án giải quyết cho vợ chồng ly hôn. Xét hôn nhân giữa chị Trần Thị Phương L và anh Vũ Văn P đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, vì vậy Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận yêu cầu của chị Trần Thị Phương L, xử cho chị Trần Thị Phương L và anh Vũ Văn P ly hôn theo quy định tại Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] *Về nuôi con chung:* Chị Trần Thị Phương L và anh Vũ Văn P có một con chung là cháu Vũ Minh H (giới tính: Nam), sinh ngày 09-6-2002. Hiện cháu H đã trưởng thành và có khả năng lao động, chị Trần Thị Phương L và anh Vũ Văn P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] *Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản*: Chị Trần Thị Phương L và anh Vũ Văn P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] *Án phí dân sự sơ thẩm:* Chị Trần Thị Phương L là nguyên đơn trong vụ án nên phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình 2014;

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

- Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Xử ly hôn giữa chị Trần Thị Phương L và anh Vũ Văn P.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Chị Trần Thị Phương L phải nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng). Số tiền này được trừ vào tiền tạm ứng án phí chị Trần Thị Phương L đã nộp tại biên lai số 0005150 ngày 14-02-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự TPNĐ.

3. Chị Trần Thị Phương L và anh Vũ Văn P được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP.NĐ;
- Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP.NĐ;
- UBND P. Trần Đăng N, TP.NĐ;
(Bản sao trích lục kết hôn số 32/TLKH-BS ngày 15-02-2022);
- Lưu Hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Phạm Thị Mai Anh